TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2017/HSST
Ngày 29-9-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thành Công.

Bà Trương Thị Tất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Đỗ Châu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2017/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2017/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Công Dương Khởi T, sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: ấp Z, xã Y, huyện X, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Công Văn B (đã chết) và bà Dương Thị Kim H; có vợ là Nguyễn Thị Thúy K (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 08/5/2017 cho đến nay; có mặt.

- *Người bị hại*: Bà Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1989; địa chỉ: ấp W, xã V, huyện B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà Lê Thị Ngọc Q, sinh năm 1986; địa chỉ: ấp U, xã S, huyện R, tỉnh Đồng Tháp, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Bà Ngô Thị Mỹ D, sinh năm 1989; địa chỉ: ấp Q, xã P, huyện B, tỉnh Bình Dương, vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công Dương Khởi T và Lê Thị Ngọc Q sống chung với nhau như vợ chồng tại nhà trọ O thuộc khu phố N, phường M, thị xã L, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 17 giờ ngày 08/5/2017, Công Dương Khởi T mượn xe mô tô biển số J của Lê Thị Ngọc Q đi từ khu phố N, phường M, thị xã L, tỉnh Bình Dương về nhà của bị cáo tại ấp Z, xã Y, huyện X, tỉnh Bình Phước. Khi Công Dương Khởi T đến gần cổng Khu công nghiệp B thuộc ấp J, xã E, huyện B, tỉnh Bình Dương, Công Dương Khởi T quan sát thấy những công nhân nơi này cất điện thoại di động ở túi quần sau nên Công Dương Khởi T nảy sinh ý định cướp giật điện thoại. Để thực hiện hành vi cướp giật điện thoại, Công Dương Khởi T điều khiển xe vào bãi đất trống ven đường Quốc lộ 13 tháo biển số cho vào trong cốp xe, sau đó bị cáo tiếp tục chạy xe mô tô trên về hướng huyện G, tỉnh Bình Phước tìm điện thoại để cướp giật. Khi Công Dương Khởi T đến ấp F, xã E, huyện B, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Ngô Thị Mỹ D điều khiển xe mô tô biển số D chở Nguyễn Thị Kiều T đang đi cùng chiều với Công Dương Khởi T. Lúc này, Nguyễn Thị Kiều T cầm 01 điện thoại Iphone 7 Plus 128Gb trên tay và để trên đùi chân phải, Công Dương Khởi T điều khiển xe mô tô chạy vượt sang bên phải ngang hàng với xe của Ngô Thị Mỹ D rồi dùng tay trái giật điện thoại Iphone 7 Plus 128Gb của Nguyễn Thị Kiều T. Khi bị giật điện thoại, do Nguyễn Thị Kiều T giữ chặt điện thoại nên Công Dương Khởi T không giật được điện thoại. Công Dương Khởi T điều khiển xe bỏ chạy. Sau khi bị giật điện thoại, Nguyễn Thị Kiều T truy hô và nhờ Ngô Thị Mỹ D điện thoại báo tin cho Công an xã P, huyện B, tỉnh Bình Dương. Sau đó, Công an xã P, huyện B, tỉnh Bình Dương truy đuổi bắt được Công Dương Khởi T và giao cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128Gb, 01 biển số xe 66N1-084.22, 01 xe mô tô số khung 145314, số máy B1-145300, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Công Dương Khởi T.

Ngày 09/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số: 40/QĐ trưng cầu Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương định giá 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128Gb.

Theo Kết luận về việc định giá tài sản số: 40/KL-HĐĐG ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128Gb, đã qua sử dụng trị giá là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 37/QĐ-KSĐT ngày 07 tháng 9 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Công Dương Khởi T về tội Cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố và xác định tài sản chưa bị chiếm đoạt nên thuộc trường hợp phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại các điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; Điều 18; khoản 3 Điều 52; các điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Công Dương Khởi T mức hình phạt từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Đối với hành vi cho bị cáo mượn xe mô tô biển số J của Lê Thị Ngọc Q do Lê Thị Ngọc Q không biết bị cáo mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội nên hành vi của Lê Thị Ngọc Q không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Về xử lý vật chứng:

Ngày 11/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho người bị hại Nguyễn Thị Kiều T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128Gb.

Ngày 01/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Thị Ngọc Q 01 xe mô tô biển số J.

Ngày 01/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho Công Dương Khởi T 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Công Dương Khởi T.

Bị cáo Công Dương Khởi T đã khai nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản của người bị hại Nguyễn Thị Kiều T như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và không có ý kiến tranh luận.

Lời khai của người bị hại Nguyễn Thị Kiều T, trong quá trình điều tra: khoảng 17 giờ ngày 08/5/2017, Ngô Thị Mỹ D điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thị Kiều T ra tiệm tạp hóa T1 thuộc xã E, huyện B, tỉnh Bình Dương để mua đồ. Sau khi mua đồ xong, Ngô Thị Mỹ D chở Nguyễn Thị Kiều T bằng xe môtô đi theo đường Quốc lộ 13 hướng đi xã P để về nhà. Khi đi đến cửa hàng vật liệu xây dựng đối diện quán L1 thì bất ngờ Công Dương Khởi T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Novo màu trắng đen không có biển số vượt qua phía bên phải theo chiều đi của xe Ngô Thị Mỹ D, Nguyễn Thị Kiều T rồi Công Dương Khởi T

dùng tay trái giật điện thoại Iphone 7 Plus 128Gb của Nguyễn Thị Kiều T nhưng Nguyễn Thị Kiều T giữ lại được nên Công Dương Khởi T không chiếm đoạt được điện thoại và tăng ga bỏ chạy. Lúc này, Ngô Thị Mỹ D chở Nguyễn Thị Kiều T vừa đuổi theo Công Dương Khởi T, vừa điện thoại báo tin cho Nguyễn Xuân L là Công an xã P để truy đuổi bắt Công Dương Khởi T. Người bị hại xác định đã nhận lại tài sản là điện thoại Iphone 7 Plus 128Gb, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu nào khác.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Thị Ngọc Q trong quá trình điều tra: khoảng 17 giờ ngày 08/5/2017, Công Dương Khởi T mượn xe mô tô biển số J của Lê Thị Ngọc Q về Bình Phước thăm con nên Lê Thị Ngọc Q đồng ý cho Công Dương Khởi T mượn xe. Đến ngày 09/5/2017, Lê Thị Ngọc Q biết Công Dương Khởi T bị bắt về hành vi cướp giật điện thoại. Lê Thị Ngọc Q xác định đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển số J vào ngày 01 tháng 8 năm 2017 và không có yêu cầu gì khác.

Lời khai của người làm chứng Ngô Thị Mỹ D trong quá trình điều tra: khoảng 17 giờ ngày 08/5/2017, Ngô Thị Mỹ D điều khiển xe mô tô biển số D chở Nguyễn Thị Kiều T ra tiệm tạp hóa T1 thuộc xã E, huyện B, tỉnh Bình Dương để mua đồ. Khoảng 15 phút sau, Ngô Thị Mỹ D chở Nguyễn Thị Kiều T ra đường Quốc lộ 13 hướng về xã P, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Khi Ngô Thị Mỹ D, Nguyễn Thị Kiều T đi đến cửa hàng vật liệu xây dựng thuộc ấp F, xã E, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương thì bất ngờ Công Dương Khởi T đi xe mô tô hiệu Novo màu trắng đen vượt qua bên phải xe của Ngô Thị Mỹ D, Nguyễn Thị Kiều T rồi dùng tay trái giật điện thoại Iphone 7 Plus 128Gb của Nguyễn Thị Kiều T nhưng Nguyễn Thị Kiều T giữ điện thoại lại được nên Công Dương Khởi T tăng ga xe bỏ chạy. Lúc này, Ngô Thị Mỹ D chở Nguyễn Thị Kiều T vừa đuổi theo Công Dương Khởi T, vừa điện thoại báo tin cho Công an xã P, huyện B, tỉnh Bình Dương để truy đuổi bắt Công Dương Khởi T.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Công Dương Khởi T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại Nguyễn Thị Kiều T như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như tài sản bị chiếm đoạt. Do vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 08/5/2017, bị cáo Công Dương Khởi T điều khiển xe mô tô biển số J theo hướng từ thị xã L đi huyện G, tỉnh Bình Phước. Khi đến đoạn đường Quốc lộ 13, thuộc ấp F, xã E, huyện B, tỉnh Bình Dương, bị cáo Công Dương Khởi T giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128GB trị giá 15.000.000 đồng của người bị hại Nguyễn Thị Kiều T nhưng bị cáo không giật được nên bị cáo bỏ chạy. Hành vi của bị cáo dùng xe mô tô làm phương tiện để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người bị hại đang điều khiển xe mô tô nên thuộc trường hợp dùng thủ đoạn nguy hiểm quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự. Tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự quy định: *"1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

...

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;

...".

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp giật tài sản theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị xử lý nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, lười lao động và muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng nên đã cố ý phạm tội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, đủ để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tài sản chưa bị chiếm đoạt nên thuộc trường hợp phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại các điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Công Dương Khởi T phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 18, khoản 3 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Xét đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Công Dương Khởi T là cao nên Hội đồng xét xử sẽ xử dưới mức mà Viện kiểm sát đề nghị.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128Gb là tài sản của Nguyễn Thị Kiều T nên ngày 11/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng số 85/QĐ-CQĐT trả cho Nguyễn Thị Kiều T là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Nouvo, biển số J là tài sản của Lê Thị Ngọc Q. Việc Lê Thị Ngọc Q cho bị cáo Công Dương Khởi T mượn xe nhưng Lê Thị Ngọc Q không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên ngày 01 tháng 8 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng số 86/QĐ trả cho bà Lê Thị Ngọc Q 01 xe mô tô biển số J là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Công Dương Khởi T là của Công Dương Khởi T nên ngày 01/8/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng số 114/QĐ-CQĐT trả cho Công Dương Khởi T là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 136; Điều 18; khoản 3 Điều 52; các điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Công Dương Khởi T phạm tội "Cướp giật tài sản" (chưa đạt).

Xử phạt bị cáo Công Dương Khởi T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/5/2017.

Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo Công Dương Khởi T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tòa tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Minh Thảo